TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI D□ƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 23/2025/HSST Ngày: 03/4/2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Toán và ông Nguyễn Trọng Bộ.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Vũ Quang Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2025/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS ngày 03/3/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/QĐHPT-HS ngày 14/3/2025, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Duy Đ, sinh ngày 26/01/1996, tại thành phố Hải Phòng. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Tổ F, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Duy C bà Nguyễn Thị B. Có vợ là Vũ Thị H(đã ly hôn). Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Bản án số 12/2016/HSST ngày 06/5/2016, Nguyễn Duy Đ1 Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 06/05/2016, Đ2 hành xong phần thi hành án dân sự; ngày 15/10/2017, chấp hành xong hình phạt tù của bản án. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Ktừ ngày 29/10/2024 đến ngày 07/11/2024; bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh H tạm giam khu vực Kthuộc Trại tạm giam – Công an tỉnh H từ ngày 07/11/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Khúc Việt K, sinh ngày 11/10/1993, tại huyện V, thành phố Hải Phòng. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Xóm E, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 07/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Khúc V P1và bà Bùi Thị B1. Có vợ là Nguyễn Thị Hồng D(đã ly hôn). Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2009/HSST ngày 16/4/2009, Khúc Việt Khánh bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em. Ngày

01/7/2010, K1 hành xong phần thi hành án dân sự; ngày 30/8/2011 chấp hành xong hình phạt tù của bản án. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Ktừ ngày 29/10/2024 đến ngày 07/11/2024; bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh H tạm giam khu vực Kthuộc Trại tạm giam – Công an tỉnh H từ ngày 07/11/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Nguyễn Quang T, sinh ngày 15/02/1991, tại huyện A, thành phố Hải Phòng. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Nguyễn Văn Ả(đã chết) và bà Bùi Thị H1. Có vợ là Nguyễn Thị Y(đã ly hôn). Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 61/2019/HS-ST ngày 21/11/2019, Nguyễn Quang T1 Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 24/4/2020, T thi hành xong phần thi hành án dân sự; ngày 18/02/2022, chấp hành xong hình phạt tù của bản án. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Ktừ ngày 30/10/2024 đến ngày 05/11/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực K Trại tạm giam – Công an tỉnh H từ ngày 05/11/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 28/10/2024, Nguyễn Duy Đ3 dụng điện thoại di động Iphone 14 Promax, lắp sim số thuê bao 0798981102 của Đgọi điện qua ứng dụng Zalo đến điện thoại di động Galaxy S10, lắp sim thuê bao số 0878512686 của K bảo K2 mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, K3 ý. Sau đó, Đ10 số tiền 200.000 đồng từ tài khoản của Đ4 tại ngân hàng M tài khoản ngân hàng của K4 tại ngân hàng M1 khi nhận được tiền trong tài khoản, Knhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Đ5 mua túi ma túy 400.000 đồng thì còn thiếu 200.000 đồng, mai Đông trả số tiền còn thiếu cho K5, Đ6 ý. Sau đó, K6 vào điện thoại di động Oppo A3s, lắp sim thuê bao số 0383961281 của Nguyễn Quang T2 mua 400.000 đồng ma túy đá, K7 trước cho T200.000 đồng, nợ lại 200.000 đồng, T3 ý và bảo K8 tiền mua ma túy vào tài khoản của T mở tại ngân hàng M2. Sau khi nhận được số tiền, Thẹn K9 cổng nhà T4 ma túy. Khoảng 19 giờ cùng ngày, K10 khiển xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, biển số 15K1-123.00 (do Kmượn của mẹ ruột là Bùi Thị B1, sinh năm 1963, trú tại xóm E, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng) đi đến cổng nhà Tthuộc thôn K, xã L, huyện A, thành phố H gọi điện thoại cho TLúc này, T4 túi nilon chứa ma túy đá cất giấu trong túi áo đang treo phía sau nhà cầm ra cổng đưa cho K(nguồn gốc túi ma túy này T5 do T6 trước đó mấy ngày của một người đàn ông không rõ lai lịch với số tiền là 600.000 đồng, sau đó, T7 chơi và sử dụng một ít ma túy mua được ở thành phố Hải Phòng nhưng không xác định được địa điểm cụ thể thuộc quận, huyện nào thuộc thành phố Hải Phòng). Kcầm túi ma túy mua của T7 đến thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dươngthì thấy chiếc xe ô tô tải biển số 14H-019.45 do

Đđiều khiển đang đỗ ở lề đường Quốc lộ 5, chiều đường H - H K(chiếc xe ô tô trên của Công ty TNHH D1 chỉ: Phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninhgiao cho Đ7 khiển do Đ8 lái xe thuê của công ty). Kdựng xe máy bên cạnh xe ô tô tải nêu trên và lên ngồi ở ghế phụ của xe thì nhìn thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của Đ(gồm 01 vỏ chai nhựa màu trắng, trên nắp chai được đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh) để trong cabin. Klấy túi ma túy mua được nêu trên ra đổ vào coóng thủy tinh. Sau đó, Đvà K11 chơi game trên điện thoại vừa dùng bật lửa ga hơ nóng bầu coóng thủy tinh lần lượt sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Hồi 00 giờ 45 phút ngày 29/10/2024, khi Đvà K12 sử dụng trái phép chất ma túy trên cabin xe ô tô tải biển số 14H-019.45 thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện K với công an xã K, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc bật lửa gas; 01 vỏ túi nilon màu trắng bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); 01 vỏ chai nhựa màu trắng, trên nắp chai được đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh, bên trong bầu coóng bám dính chất màu nâu xám (niêm phong ký hiệu M2). Ngoài ra, lực lượng công an còn thu giữ 01 xe máy biển số 15K1-123.00 và 01 điện thoại di động Galaxy S10, lắp sim thuê bao số 0878512686 của K01 xe ô tô tải biển số 14H-019.45 và 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, lắp sim số thuê bao 0798981102 của Đ.

Chiều ngày 30/10/2024, Tnghe tin Ksử dụng ma túy mua của T1 lực lượng công an bắt giữ, Tđến Công an huyện Kđầu thú hành vi phạm tội của mình, sau đó giao nộp chiếc điện thoại di động Oppo A3s, lắp sim thuê bao số 0383961281. Đối với số tiền 200.000 đồng bán ma túy cho KTđã tiêu sài cá nhân hết.

Kết luận giám định số 446/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh Hkết luận*:* Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu chất màu nâu xám bám dính bên trong coóng thủy tinh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. H2lại đối tượng giám định gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì ký hiệu T1; 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì ký hiệu T2.

Kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể qua mẫu nước tiểu của N ngày 29/10/2024 và của Nguyễn Quang T8 30/10/2024 đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 06/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Duy Đvà Khúc V1 Kvề tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự;

Nguyễn Quang T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận như quá trình điều tra; bị cáo Nguyễn Duy Đvà K13 V xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng, không oan; bị cáo Nguyễn Quang T xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy Đ9 Khúc Việt K đồng phạm phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Duy Đ9 Khúc Việt K.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang T9

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/10/2024.

Xử phạt bị cáo Khúc V1 K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/10/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/10/2024.

Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì ký hiệu T1; 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì ký hiệu T2. (T1, T2 đều ghi số 446/KL-KTHS); 01 vỏ chai nhựa màu trắng, trên nắp chai được đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 chiếc bật lửa ga; 03 sim điện thoại gắn trong các điện thoại di động đã thu giữ.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động di động Samsung Galaxy S10 (không kiểm tra tình trạng hoạt động và nguồn); 01 điện thoại di động IPHONE 14 Phomax (không kiểm tra tình trạng hoạt động và nguồn); 01 điện thoại di động OPPO A3s (không kiểm tra tình trạng hoạt động và nguồn).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000 đồng đối với bị cáo T là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và thu lợi từ việc phạm tội (Chưa thu).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 28/10/2024, Nguyễn Duy Đ10 số tiền 200.000 đồng cho K18 ma túy về để cùng nhau sử dụng, Đ11 nhất với K14 tiền mua ma túy là 400.000 đồng, còn thiếu 200.000 đồng thì Đ12 đưa cho K5. Khoảng 19 giờ cùng ngày, tại cổng nhà Nguyễn Quang T10 thôn K, xã L, huyện A, thành phố H bán trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine cho Kvới giá 400.000 đồng (Ktrả trước cho T200.000 đồng, còn nợ lại 200.000 đồng). Sau đó, K15 túi ma túy đến gặp Đông ở trên cabin xe ô tô tải do Đ7 khiển đang đỗ ở rìa đường Q thuộc thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải DươngTại đây, K15 số ma túy mua được đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Đđể K16 Đsử dụng trái phép. Hồi 00 giờ 45 phút ngày 29/10/2024, khi Kvà Đ13 sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện K với công an xã K quả tang, thu giữ vật chứng.

Chiều ngày 30/10/2024, Tnghe tin Ksử dụng ma túy mua của T1 lực lượng công an bắt giữ, Tđến Công an huyện Kđầu thú hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của mình, sau đó giao nộp chiếc điện thoại di động Oppo A3s, lắp sim thuê bao số 0383961281 Túc đã sử dụng vào việc phạm tội.

[3] Về định khung: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, căn cứ kết luận giám định số 446/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh Hkết luận*:* Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Quá trình

giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu chất màu nâu xám bám dính bên trong coóng thủy tinh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể qua mẫu nước tiểu của N ngày 29/10/2024 và của Nguyễn Quang T8 30/10/2024 đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Các bị các đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức đầy đủ và tự điều khiển hành vi của mình.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Duy Đvà Khúc V1 K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Quang T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Duy Đ9 Khúc Việt K: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, trong đó Đ là người khởi xướng, bỏ tiền mua ma túy, cung cấp địa điểm, công cụ sử dụng ma túy nên giữ vai trò thứ nhất, Klà người trực tiếp đi mua ma túy và đổ ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy nên là đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực.

Hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Quang T mang tính độc lập, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và đã thu được số tiền 200.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội mà còn gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s *(Người phạm tội thành khẩn khai báo)* khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T tự đến Công an huyện K19 *đầu thú* về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Quyết định hình phạt:

Hình phạt chính: Qua phân tích, đánh giá các chứng cứ, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai nhận tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối bị cáo. Tuy nhiên, tình trạng mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện K, tỉnh Hải Dươngthời gian qua có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội và gây bức xúc trong dư luận nhân dân; cả ba bị cáo đều đã bị Tòa án kết án, mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà vì lợi ích, nhu cầu bất chính của bản thân, lại tiếp tục phạm tôi nên cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung vào ngân sách Nhà Nước, xét hoàn cảnh các bị cáo là người không có tài sản, không có thu nhập và đang bị giam giữ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác định 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì ký hiệu T1; 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì ký hiệu T2. (T1, T2 đều ghi số 446/KL-KTHS); 01 vỏ chai nhựa màu trắng, trên nắp chai được đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 chiếc bật lửa ga, 03 sim điện thoại gắn trong các điện thoại di động đã thu giữ, là những vật chứng của vụ án, vật không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Xác định 01 chiếc điện thoại di động di động Samsung Galaxy S10 (không kiểm tra tình trạng hoạt động và nguồn); 01 điện thoại di động IPHONE 14 Phomax (không kiểm tra tình trạng hoạt động và nguồn); 01 điện thoại di động OPPO A3s (không kiểm tra tình trạng hoạt động và nguồn), là vật chứng của vụ án, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước

Xác định số tiền 200.000 đồng bị cáo K chuyển trả cho bị cáo T mua ma túy, là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và thu lợi từ việc phạm tội, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kchưa thu giữ được, cần truy thu sung vào ngân sách Nhà N đối với bị cáo T số tiền 200.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy biển số 15K1-123.00 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà H3bà B1không biết việc Ksử dụng xe vào việc phạm tội; chiếc xe ô

tô tải biển số 14H-019.45 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH D2, Công ty không biết Đsử dụng làm nơi sử dụng trái phép ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K lại chiếc xe máy biển số 15K1-123.00 cho bà Bùi Thị B2 trả lại chiếc xe ô tô tải biển số 14H-019.45 cho Công ty TNHH D2, là phù hợp.

Đối với các số thuê bao di động 0878512686, 0798981102 và 0383961281 các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, ngày 18/01/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K có công văn gửi các Doanh nghiệp viễn thông đề nghị thu hồi các số thuê bao di động 0878512686 0798981102 và 0383961281, là phù hợp.

Đối với số dư tiền cước điện thoại trong số thuê bao điện thoại di động của các bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K kiểm tra, xác định số dư đều bằng 0 (không), nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

*** Trong vụ án này:**

Đối với người bán chất ma tuý cho Nguyễn Quang T11 liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K căn cứ để xử lý.

Đối với bà Bùi Thị B3 cho K17 xe máy và Công ty TNHH D3 giao xe ô tô cho Đ14 không biết K16 Đsử dụng làm phương tiện đi mua ma túy và sử dụng làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kkhông đặt ra việc xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Đvà Kngày 28/10/2024, Công an huyện K Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và Ktheo quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của TTkhông nhớ được cụ thể địa điểm nơi sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Duy Đ9 Khúc Việt K.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang T9

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy Đ9 Khúc Việt K đồng phạm phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2/ Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ15 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/10/2024.

Xử phạt bị cáo Khúc V1 K02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/10/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T12 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/10/2024.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì ký hiệu T1; 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì ký hiệu T2. (T1, T2 đều ghi số 446/KL-KTHS); 01 vỏ chai nhựa màu trắng, trên nắp chai được đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 chiếc bật lửa ga; 03 sim điện thoại gắn trong các điện thoại di động đã thu giữ.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động di động Samsung Galaxy S10 (không kiểm tra tình trạng hoạt động và nguồn); 01 điện thoại di động IPHONE 14 Phomax (không kiểm tra tình trạng hoạt động và nguồn); 01 điện thoại di động OPPO A3s (không kiểm tra tình trạng hoạt động và nguồn).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 50 phút ngày 14/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

Tịch thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Quang T sung vào ngân sách Nhà Nước (Chưa thu).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Duy Đ, Khúc V1 K và Nguyễn Quang T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS, Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- Phân trại tạm giam khu vực Kim Thành thuộc Trại Tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, Văn phòng.

Nguyễn Văn Trung